

THÔNG LỆ QUỐC TẾ VỀ GIAO DỊCH BLQ KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CÁC NGÂN HÀNG VIỆT NAM



Nguyễn Nguyệt Anh
IFC Corporate Governance Officer

Ngày 11/1/2017

Giao dịch bên liên quan

“... Hội đồng quản trị cần đảm bảo rằng giao dịch với các bên liên quan (bao gồm cả các giao dịch nội bộ) được rà soát nhằm đánh giá rủi ro và bị hạn chế ở mức độ phù hợp (ví dụ như bằng cách yêu cầu các giao dịch này được thực hiện theo nguyên tắc thị trường độc lập - “arm’s length terms”), và các nguồn lực của doanh nghiệp hay kinh doanh của các ngân hàng không bị chiếm dụng hoặc sử dụng sai mục đích.”

BCBS, Nguyên tắc QTCT cho Ngân hàng, Đoạn 27, 2015.

Về tình hình này của Việt Nam, Báo cáo thể điểm quản trị doanh nghiệp khu vực ASEAN có đoạn đã chỉ ra rằng “mặc dù đã có những cải cách đáng kể nhưng một số hoạt động quản trị doanh nghiệp yếu kém tiếp tục chiếm ưu thế ... các doanh nghiệp thiếu cơ chế rõ ràng để xem xét và phê duyệt các giao dịch với bên liên quan”¹.

Trong báo cáo đánh giá việc tuân thủ các tiêu chuẩn và nguyên tắc Quản trị doanh nghiệp tại/ Việt Nam của Nhóm Ngân hàng Thế giới thực hiện năm 2013 cũng khuyến cáo “tăng cường bảo vệ cổ đông nhỏ lẻ bằng cách siết chặt các quy định về giao dịch với bên liên quan”².

¹Asian Development Bank, ASEAN Corporate Governance Scorecard: Country Reports and Assessments, 2013-2014, Mandaluyong City, Philippines, 2014.

² World Bank, Report on the Observance of Standards and Codes – Corporate Governance (ROSC), Washington D.C., 2014.

Câu hỏi

Tại sao GDBLQ là vấn đề nhận được sự quan tâm sâu sắc của các cổ đông, các bên có lợi ích liên quan và HĐQT của các ngân hàng?

Một số nghiên cứu đã chỉ ra rằng khi các ngân hàng có GDBLQ chiếm tỷ trọng cao thì biên lãi suất thường có lợi cho người đi vay (trong một số trường hợp nghiêm trọng, tỷ lệ này có thể lên đến 70% tổng giá trị) và rủi ro vỡ nợ của khoản vay đó cũng cao hơn so với các khoản vay cho bên không liên quan. Ví dụ một nghiên cứu được thực hiện với các ngân hàng của Bangladesh sau khi cổ phần hóa chỉ ra rằng số lượng GDBLQ tăng lên đồng nghĩa với quản trị doanh nghiệp kém hơn và gian lận trong các ngân hàng cũng tăng lên.

Khuyến nghị về giao dịch bên liên quan

Nguyên tắc 1: Giao dịch bên liên quan luôn được xem là tình huống mở đầu cho khả năng xảy ra xung đột lợi ích và nên được xem xét kỹ lưỡng.

Nguyên tắc 2: Tất cả các giao dịch với ngân hàng nên được thực hiện trên nguyên tắc thị trường độc lập (“arm’s length terms”). Tất cả các GDBLQ nếu có nên được rà soát cẩn thận và tuân thủ quy trình phê duyệt và công bố thông tin.

Nguyên tắc 3: Bất kỳ giao dịch với các bên liên quan của ngân hàng cần được thực hiện đúng mục và nếu có thể thì nên tránh để xảy ra xung đột lợi ích. Nếu một GDBLQ không dẫn đến phân loại hoặc gây ra tổn thất, ngân hàng nên đánh giá các yếu tố kiểm soát, xem xét vai trò/vị trí của các bên liên quan trong ngân hàng và vị trí của ngân hàng đối với bản thân giao dịch đó.

Nguyên tắc 4 Ngân hàng thương mại nên tiến hành phân tích khoảng cách giữa các thông lệ hiện hành của ngân hàng, các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và các thông lệ tốt được trình bày trong các phần tiếp theo của sổ tay này, từ đó xây dựng kế hoạch để cải thiện quản trị ngân hàng theo các thông lệ tốt. Khung GDBLQ nên bao gồm hệ thống, cơ cấu, chính sách, quy trình và các biện pháp quản lý GDBLQ. Khung chính sách này phải được HĐQT phê duyệt, bố trí nguồn lực, công bố và thông báo cho các cổ đông và các bên có lợi ích liên quan (stakeholders)

Khuyến nghị về giao dịch bên liên quan (Tiếp)

Chủ đề	Khuyến nghị
Các bên liên quan	<p>Tất cả các ngân hàng thương mại tại Việt Nam nên có định nghĩa riêng cho “bên liên quan”, mà tối thiểu cũng đảm bảo tuân thủ với các quy định pháp lý được nêu tại Luật Doanh nghiệp, Luật các tổ chức tín dụng, các quy định về giao dịch chứng khoán và chuẩn mực kế toán quốc tế IAS 24. Định nghĩa về bên liên quan nên nêu rõ cho từng người/tổ chức và mối quan tâm của họ với các đối tượng sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none">Các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát;Các vị trí quản lý điều hành cao cấp;Các cổ đông lớn;Các đơn vị liên quan (bao gồm các công ty, quỹ tín thác,...); vàNgười thân trong gia đình và họ hàng của các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, các vị trí quản lý điều hành cao cấp và các cổ đông chính.
Ủy viên HĐQT	<p>Khi xem xét khái niệm bên liên quan, “thành viên HĐQT” nên bao gồm cả những người đang làm việc hoặc coi như là đang làm việc với tư cách một thành viên HĐQT, chủ động và có vai trò quan trọng đối với các quyết định của HĐQT, cho dù thành viên này có được trả lương hay không, bao gồm cả thành viên Ban kiểm soát.</p>
Ban điều hành	<p>Bên liên quan nên bao gồm các vị trí quản lý điều hành cao cấp, các nhân viên và những người có liên quan đến lợi ích của họ, là những người trên thực tế có khả năng kiểm soát, ảnh hưởng hoặc có quyền đưa ra quyết định, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none">tất cả các vị trí quản lý điều hành báo cáo lên Tổng giám đốc, hoặc các ủy ban trực thuộc HĐQT;tất cả các thành viên của Ban điều hành ngân hàng;các chức danh cao cấp khác như thư k. công ty (hay chánh văn phòng HĐQT, luật sư trưởng, giám đốc tài chính (CFO), giám đốc vận hành (COO), giám đốc Quản lý rủi ro (CRO), Trưởng phòng kiểm toán nội bộ;Lãnh đạo các bộ phận kinh doanh (bao gồm giám đốc các chi nhánh cấp 1, cấp 2, và trưởng ph.ng giao dịch), trưởng phòng tín dụng, vốn nhân sự, ngân quỹ, CNTT; vànhân viên có thẩm quyền/trách nhiệm phê duyệt các khoản tín dụng có giá trị lớn, bao gồm cả các thành viên của Ủy ban xét duyệt tín dụng.

Khuyến nghị về giao dịch bên liên quan (Tiếp)

Chủ đề	Khuyến nghị
Các cổ đông lớn và nhóm các cổ đông có liên quan	Các ngân hàng cần nhận ra rằng các bên liên quan thường là các cổ đông lớn hiện đang nắm giữ hoặc có khả năng chi phối đến ít nhất 5% cổ phần của ngân hàng trực tiếp hoặc gián tiếp. Để minh bạch thông tin, các cổ đông lớn hiện nắm giữ ít nhất 5% cổ phần nên được yêu cầu cung cấp thông tin về bản thân họ và những bên có liên quan cho ngân hàng. Nhóm cổ đông có liên quan đang nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần được xếp vào nhóm các cổ đông lớn. Các thông lệ quốc tế tập trung vào nhóm người có khả năng kiểm soát hoặc ảnh hưởng đến việc ra quyết định của doanh nghiệp.
Các tổ chức liên quan	Các ngân hàng nên đưa vào khái niệm về các bên liên quan lẫn nhau bao gồm: i. công ty mẹ; ii. công ty con; iii. công ty kiểm soát (c.n gọi là công ty liên kết, công ty liên doanh hoặc công ty chị em (sister company)); iv. công ty đồng kiểm soát. Thành viên HĐQT và các vị trí quản lý cấp cao của công ty mẹ cũng được xem là các bên liên quan. Thành viên HĐQT của các đơn vị liên quan cần phải được xem là các bên liên quan.
Thành viên gia đình	Khái niệm bên liên quan nên bao gồm cả người thân trong gia đình của các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và các vị trí quản lý cấp cao, và người thân trong phạm vi ba đời của các thành viên này.

Khuyến nghị về giao dịch bên liên quan (Tiếp)

Chủ đề	Khuyến nghị
Chính sách GDBLQ	<p>Mỗi ngân hàng nên ban hành và công bố trên website của mình các chính sách và quy định đối với GDBLQ bằng văn bản để xử lý các giao dịch bên liên quan và ít nhất chính sách đó cần bao gồm các yếu tố sau:</p> <ol style="list-style-type: none">Mục tiêuCác định nghĩaNgười ban hànhĐối tượng áp dụngCách xác định các BLQ và GDBLQ, bao gồm các ngưỡng phê duyệt tại các cấp khác nhau và yêu cầu công bố thông tinThông báo, trách nhiệm giải tr.nh về các bên liên quan và quy trìnhQuy trình rà soát và phê duyệtKiểm soát GDBLQMinh bạch và công bố thông tin/báo cáo về GDBLQCông khai và truyền thông về các chính sách.
Vai trò của HĐQT trong GDBLQ	<p>Hội đồng quản trị cần hiểu được vai trò của mình trong việc xử lý các giao dịch với bên liên quan, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none">giám sát việc xây dựng, phê duyệt và tuyên truyền chính sách về các giao dịch với bên liên quan;đảm bảo việc công bố các lợi ích và giao dịch với bên liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành cao cấp và các cổ đông chính;giám sát việc kiểm tra và rà soát hiệu quả việc thực hiện chính sách về giao dịch với bên liên quan của tất cả các tổ chức, cổ đông chính, thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành cao cấp và các bên liên quan của họ;rà soát và phê duyệt/bác bỏ hoặc đưa ra khuyến nghị trước cho các cổ đông để phê duyệt hay không phê duyệt toàn bộ giao dịch với bên liên quan trọng yếu; vàgiám sát việc xây dựng các hệ thống nhằm đảm bảo quản lý và báo cáo phù hợp về các giao dịch với bên liên quan, bao gồm việc báo cáo tất cả các giao dịch với bên liên quan cho Ban Kiểm soát và kiểm toán bên ngoài.

Khuyến nghị về giao dịch bên liên quan (Tiếp)

Chủ đề	Khuyến nghị
Vai trò của ủy viên HĐQT độc lập đối với GDBLQ	Sự độc lập của thành viên Hội đồng quản trị phải được định nghĩa rõ ràng. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập và không có xung đột lợi ích phải được xác định cũng như nhiệm vụ và quyền hạn của họ liên quan tới các giao dịch với bên liên quan nên được quy định trong điều lệ của ủy ban (trực thuộc HĐQT). Các thành viên HĐQT độc lập cần hỗ trợ giám sát việc thực hiện chính sách, quy tr.nh rà soát và phê duyệt về các giao dịch với bên liên quan và có sự phối hợp chặt chẽ với bộ phận kiểm toán nội bộ và kiểm toán bên ngoài là những người đưa ra sự đảm bảo cho giao dịch với bên liên quan.
Vai trò của ban điều hành đối với GDBLQ	Ban điều hành phải thực hiện chính sách về giao dịch với bên liên quan do Hội đồng quản trị phê duyệt và đảm bảo các chính sách, thủ tục và công tác kiểm soát phù hợp được xây dựng để hỗ trợ thực thi chính sách. Ban điều hành có thể phê duyệt các giao dịch với bên liên quan dưới ngưỡng (de minimis) trong phạm vi thẩm quyền được giao. Tất cả các giao dịch với bên liên quan phải được báo cáo thường xuyên cho Hội đồng quản trị hoặc cho ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị thiết lập để thực hiện mục đích này. Một nhóm trong Ban điều hành nên được đề cử chịu trách nhiệm trong việc thực hiện chính sách về giao dịch với bên liên quan và báo cáo thường xuyên về việc thực hiện này cho Hội đồng quản trị.
Vai trò của các ủy ban HĐQT đối với GDBLQ	Hội đồng quản trị chỉ định một ủy ban bao gồm các thành viên HĐQT độc lập phối hợp chặt chẽ với: i. bộ phận tuân thủ nhằm đảm bảo các giao dịch với bên liên quan tuân thủ tất cả các yêu cầu về quy định và chính sách của ngân hàng; ii. bộ phận kiểm toán nội bộ đảm bảo các chính sách và quy tr.nh về giao dịch với bên liên quan được rà soát, kiểm tra thường xuyên và hiệu quả, và iii. kiểm toán bên ngoài nhằm đảm bảo sự hiệu quả của các chính sách và quy tr.nh về giao dịch với bên liên quan, theo đó ngân hàng xác định được tất cả các bên liên quan và giao dịch với bên liên quan được đề cập chính xác trong báo cáo tài chính. Mức độ tương tác cởi mở và hiệu quả giữa Ủy ban trực thuộc HĐQT phụ trách giám sát các giao dịch với bên liên quan với các bộ phận tuân thủ, kiểm toán nội bộ và kiểm toán bên ngoài là yếu tố quan trọng để đảm bảo cho ngân hàng có một hệ thống giao dịch với bên liên quan vững chắc.

Xác định các mức ngưỡng

Mức ngưỡng đòi hỏi cần có sự phê duyệt trước của cổ đông xác định bằng số x% của vốn chủ sở hữu (khuyến nghị là từ 3.0% của vốn chủ sở hữu trở lên).

X% của vốn chủ sở hữu

Mức ngưỡng giá trị giao dịch bên liên quan đòi hỏi cần có sự phê duyệt trước của HĐQT và thường được xác định từ ngưỡng không trọng yếu (de minimis level) đến x% vốn chủ sở hữu (khuyến nghị là 3% vốn chủ sở hữu).

Ngưỡng không trọng yếu

Ban Điều hành có thể phê duyệt GDBLQ nếu giá trị giao dịch ở dưới ngưỡng không trọng yếu và trong phạm vi hạn mức mà họ được phép. Tất cả GDBLQ cần được báo cáo thường xuyên cho HĐQT và ủy ban phụ trách mục này.

Ví dụ về các ngưỡng không trọng yếu (de minimis)

Các nước	Mức ngưỡng không trọng yếu Quy đổi tương đương USD
Hong Kong	125,000
Singapore	73,000
Ireland	30,000
UK	
Thailand	150,000
Malaysia	76,000

Corporate Governance

Corporate Governance > Publications

Corporate Governance

- Overview
- CG Development Framework
- + Investment Services
- + Regional Advisory Programs
- Topics
- Publications**
- Toolkits and Manuals
- Focus
- Lessons Learned
- Private Sector Opinion

Vietnam Guidebook for Banks: Related Party Transactions



This publication aims to help Vietnamese commercial banks improve related party transactions oversight and management as well as increase transparency of related party transactions. Bank directors and senior management can find a source of best practices and examples on related party transactions execution, which suggests easy and effective implementation.

The two publications below are a joint product of the State Bank of Vietnam, the Netherlands Development Finance Company (FMO), Dragon Capital Group and IFC.

Download PDF in [English](#) and in [Vietnamese](#)

<http://www.ifc.org/wps/wcm/connect/b5c646004b4c4eb9b6e9fe4149c6fa94/Vietnam-guidebook-banks-January-13-2015.pdf?MOD=AJPERES>

Xin cảm ơn!

ifc.org/corporategovernance